

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp và ủy quyền quyết định đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 874/TTr-SXD ngày 04/5/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp và ủy quyền quyết định đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Lý do: Các cơ sở pháp lý để ban hành Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2017 đã hết hiệu lực thi hành và đã được sửa đổi, bổ sung, gồm:



a) Luật Đầu tư công năm 2014 đã được thay thế bằng Luật Đầu tư công năm 2019;

b) Luật Xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

c) Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng được thay thế bởi Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

## **Điều 2.**

1. Đối với các dự án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thành phố, thị xã quyết định đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND thì được phê duyệt điều chỉnh dự án (nếu có), trường hợp vượt tổng mức đầu tư được duyệt, người được phân cấp, ủy quyền phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND: Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phê duyệt quyết toán.

## **Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành. /NH

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Xây dựng; Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB);
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- VPUB: LĐVP, Phòng KT;
- Lưu: VT, KT(Khuong).

12

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Văn Dũng*